

NGHỊ ĐỊNH

Quy định việc bảo vệ an toàn lưới điện cao áp

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Để đề cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước (kể cả cơ quan quản lý điện lực) và nhân dân trong việc bảo vệ lưới điện cao áp;

Xét đề nghị của Bộ Điện lực trong văn bản số 1299/ĐL-KT ngày 13-10-1986,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. - Nay quy định việc bảo vệ an toàn các lưới điện cao áp của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhằm bảo vệ tài sản Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân; bảo đảm cung cấp điện liên tục, an toàn.

Điều 2.- Lưới điện cao áp nói trong Nghị định này bao gồm lưới điện cao áp có điện áp từ 1.000V đến 220KV (230 KV) đường dây điện trên không, đường cáp điện ngầm dưới đất, đường cáp điện ngầm dưới nước; trạm biến áp, trạm biến đổi điện, trạm phân phối điện (gọi chung là trạm điện).

Đối với lưới điện có điện áp trên 220KV (230 KV) sẽ có quy định riêng.

Điều 3. - Để bảo đảm cho lưới điện làm việc bình thường và tránh tai nạn có thể xảy ra, mỗi đường dây điện trên không, mỗi đường cáp điện ngầm dưới đất hoặc dưới nước đều phải có hành lang bảo vệ và một số trạm điện phải có phạm vi bảo vệ.

Điều 4. - Khi xây dựng công trình lưới điện ở khu vực nào thì chủ đầu tư phải thoả thuận với ngành, địa phương quản lý khu vực đó về hướng tuyến đường dây, độ sâu chôn cáp, địa điểm trạm và phải chấp hành những quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đất xây dựng. Các ngành, địa phương có trách nhiệm giúp đỡ, tạo điều kiện cho chủ đầu tư thực hiện các thủ tục đã quy định một cách thuận lợi.

Điều 5. - Khi xây dựng các công trình lưới điện cũng như khi xây dựng các công trình khác gần lưới điện phải thực hiện đúng quy định này. Đối với những vấn đề không đề cập đến trong quy định này thì thực hiện theo tiêu chuẩn trang bị điện từ 11-TCN-18-84 đến 11-TCN-24-84 và các tiêu chuẩn Nhà nước hiện hành có liên quan.

CHƯƠNG II

ĐƯỜNG DÂY ĐIỆN CAO ÁP TRÊN KHÔNG

Điều 6. - Hành lang bảo vệ đường dây điện cao áp trên không giới hạn bởi hai mặt thẳng đứng song song với đường dây, có khoảng cách đến dây ngoài cùng khi không có gió về mỗi phía như sau:

³ Điện áp³ Đến 15 ³ 3 3 66 ³ 220 ³

³ (KV)³ ----- và ³ (230) ³

³ 3 3 Dây bọc ³Dây trần ³ 35 ³ 110 ³ 3

³ 3 3 33 ³ 3

----- ³

³ Khoảng³ 3 3 3 3 3

³ cách (m)³ 1 ³ 2 ³ 3 ³ 4 ³ 6 ³

³ 3 3 3 3 3 3

Điều 7. - Trong hành lang bảo vệ đường dây điện:

1. Phải chặt hết những cây cao trên 4m và cấm trồng mới những cây có khả năng cao trên 4m .

Khi trồng lúa, hoa màu thì phải cách mép móng cột điện, mép ụ đất bảo vệ chân cột ít nhất 0,5m.

2. Phải di chuyển khỏi hành lang bảo vệ đồng thời cấm xây dựng mới nhà cửa, công trình trong hành lang bảo vệ.

Trường hợp không thể di chuyển được vì những lý do đặc biệt thì phải được phép của Bộ Năng lượng, nhà cửa, công trình phải làm bằng hoặc được cải tạo bằng vật liệu khó cháy (gạch, ngói, bê tông...) phù hợp tiêu chuẩn phòng cháy chữa cháy cho nhà và công trình TCVN-2622-78 đồng thời bảo đảm khoảng cách thẳng đứng tại mọi vị trí từ dây dưới cùng đến công trình tối thiểu là:

³ Điện áp (KV) ³ Đến 35 ³ 66 và 100³ 220 (230)

-----³

³Khoảng cách (m)³ 3 ³ 4 ³ 5

³

Trường hợp không thể tránh được mà buộc phải xây dựng một số công trình trong hành lang bảo vệ hoặc vượt qua hành lang bảo vệ như trạm phân phối điện kiểu kín, trạm bơm nước, kênh mương, đường sá... thì phải báo cho cơ quan quản lý điện lực sở tại biết trước ít nhất 10 ngày và phải bảo đảm khoảng cách thẳng đứng nêu trên.

Điều 8. - Trong hành lang bảo vệ đường dây điện, phải được phép của cơ quan quản lý điện lực sở tại mới được tiến hành việc bắn mìn, mở mỏ, đào đắp đất, lắp ráp sửa chữa và làm những việc phải dùng đến máy móc thiết bị, đặc biệt là máy móc, thiết bị cao trên 4,5m và cấm cho qua lại những xe máy cao trên 4,5m (kể cả chiều cao hàng hoá chất trên xe) tại nơi chưa có biển báo cho phép.

Khi tiến hành những công việc kể trên ở ngoài hành lang bảo vệ mà có khả năng ảnh hưởng đến sự làm việc bình thường của đường dây điện hoặc gây tai nạn thì cũng phải thực hiện các biện pháp để bảo đảm an toàn.

Điều 9. - Hết sức tránh xây dựng đường dây điện qua công viên; di tích lịch sử; qua rừng cây hoặc dải cây bảo vệ (chắn gió, chắn cát, phân ngăn lũ...); qua bãi bóng; sân chơi công cộng;

bến xe; bến đò; trường học; chợ...

Trường hợp bắt buộc phải xây dựng đường dây điện qua công viên, di tích lịch sử... thì đoạn đường dây này phải có biện pháp tăng cường sự an toàn về điện cũng như về xây dựng.

Trường hợp bắt buộc phải xây dựng đường dây điện qua rừng cây hoặc dải cây bảo vệ thì phải tính toán sao cho rừng hoặc dải cây bảo vệ bị thiệt hại ít nhất, không được làm trơ trụi mặt đất hoặc đào gốc những cây đã bị chặt.

Trường hợp bắt buộc phải xây dựng đường dây điện qua bãi bóng, sân chơi công cộng, bến xe, bến đò, trường học, chợ... thì chủ đầu tư phải chịu phí tổn để di chuyển các công trình đó ra khỏi hành lang bảo vệ đường dây điện hoặc phải thực hiện các biện pháp tăng cường sự an toàn về điện cũng như về xây dựng.

Điều 10. - Cấm mọi hành động có thể gây hư hỏng đường dây điện hoặc gây tai nạn như:

- Làm hỏng cột, chân cột, ụ đất bảo vệ chân cột, cọc hoặc hàng rào bảo vệ cột.
- Làm hỏng hoặc tháo gỡ dây điện, dây chống sét, dây ra cột, dây nối đất, biển báo hoặc biển gắn trên cột.
- Ném lên dây xà sứ, cột, bắn súng, bắn chim nhằm vào dây, xà, sứ, cột, thả điều gần đường dây.
- Lợi dụng kết cấu của đường dây điện vào bất cứ việc gì, kể cả việc buộc trâu bò, ghe thuyền vào cột.
- Trèo lên cột đối với tất cả mọi người không phải là nhân viên của ngành điện đang làm nhiệm vụ.
- Xếp nguyên vật liệu, hàng hoá dễ cháy, dễ nổ hoặc có thể gây tác hại ăn mòn trong hành lang bảo vệ đường dây điện.

CHƯƠNG III

ĐƯỜNG DÂY CÁP NGẦM

Điều 11.- Hành lang bảo vệ đường cáp điện ngầm giới hạn bởi hai mặt thẳng đứng song song với cáp, cách về mỗi bên một khoảng là:

- 1 mét nơi đất ổn định và 3 mét nơi đất không ổn định, đất cát bãi lầy đối với cáp điện ngầm dưới đất.

- 50 mét ở sông hồ không có tàu thủy, ca-nô, sà-lan và thuyền bè qua lại và 100 mét ở sông, hồ có các phương tiện vận tải thủy đã nêu qua lại đối với cáp điện ngầm dưới nước.

Điều 12.- Trong hành lang bảo vệ đường cáp điện ngầm dưới đất cấm đào hố, đóng cọc, làm hố rác, hố xí hoặc thải nước công nghiệp có thể gây tác hại ăn mòn.

Ở nơi gần cáp ngầm ngoài hành lang bảo vệ cáp, khi thải nước công nghiệp có thể gây tác hại ăn mòn phải thực hiện những biện pháp bảo vệ an toàn cho cáp và các kết cấu của đường cáp.

Điều 13.- Trong hành lang bảo vệ đường cáp điện ngầm dưới nước, cấm xây dựng bến cảng, chỗ đánh cá và cấm các phương tiện vận tải thả neo.

Khi nạo vét lòng sông thuộc hành lang bảo vệ đường cáp điện ngầm phải thực hiện những biện pháp bảo đảm an toàn cho đường cáp và phải báo cho cơ quan quản lý điện lực sở tại biết trước ít nhất 30 ngày.

CHƯƠNG IV

TRẠM ĐIỆN

Điều 14. - Chỉ những trạm điện không có tường rào, trạm điện trên cột mới quy định phạm vi bảo vệ. Phạm vi bảo vệ của những trạm này giới hạn bởi một mặt thẳng đứng bao quanh trạm có khoảng cách đến điểm ngoài cùng của bộ phận mang điện của trạm tại mọi vị trí cho trong bảng sau:

³ Điện áp ³ Đến ³ 35 và ³ 110 ³ 220 ³

³ (KV) ³ 15 ³ 66 ³ (230) ³

Khoảng cách (m) ³ 2 ³ 3 ³ 4 ³ 6 ³

³ 3 ³ 3 ³ 3 ³

Trong phạm vi bảo vệ trạm điện cấm xây dựng nhà cửa, công trình và tiến hành các công việc sản xuất hoặc dịch vụ.

Điều 15. - Đối với những trạm điện không quy định phạm vi bảo vệ thì khi xây dựng nhà cửa, công trình gần tường rào, vỏ bao hoặc tường của trạm phải bảo đảm các điều kiện sau:

- Không gây trở ngại cho việc thông gió, sửa chữa và quản lý vận hành trạm; không lấn chiếm đường ra vào trạm, mương cáp, mương hoặc ống thải nước; không xâm phạm hành lang bảo